

Số: 111/QĐ-THCSYĐ

Yên Đức, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2 Năm 2023 của trường THCS Yên Đức

Căn cứ theo điều 11 Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc giao dự toán ngân sách năm 2023;

Căn cứ kết quả thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý 2 năm 2023;

Xét đề nghị của tổ Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu - chi ngân sách quý 2 năm 2023 của trường THCS Yên Đức (theo biểu số 03 chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Hiệu trưởng, Tổ trưởng tổ văn phòng, nhân viên kế toán, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3(t/h);
- Lưu: VT, KT.



HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Kim Oanh

Yên Đức, ngày 10 tháng 7 năm 2023

BIÊN BẢN

V/v niêm yết công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2 năm 2023

Thời gian: 14 giờ 05 phút ngày 10 tháng 7 năm 2023.

Địa điểm: Phòng Hội đồng trường THCS Yên Đức

Thành phần:

1. Bà : Lê Thị Kim Oanh - Hiệu trưởng
2. Bà : Nguyễn Thuý Hiền - Phó hiệu trưởng - CT Công Đoàn
3. Bà : Ngô Thị Thành - Nhân viên kế toán
4. Bà: Nguyễn Thị Huệ - Nhân viên văn thư - thủ quỹ.
5. Bà :Vũ Thị Bình Ngọc - Tổ trưởng tổ KHXH
6. Bà : Phạm Thị Kim Nhung - Chi uỷ viên - Thư ký Hội đồng
7. Bà Trần Thị Huyền - Trưởng Ban thanh tra nhân dân
8. Bà Vũ Thị Hoài - Tổ trưởng tổ KHTN

Nội dung:

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-PGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc giao dự toán ngân sách năm 2023;

Ban công khai trường THCS Yên Đức tiến hành ghi nhận và lập biên bản về việc công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 2 năm 2023 theo biểu số 03 kèm theo.

Thời gian niêm yết: 15 ngày kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2023 đến hết ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại bảng thông báo công khai của trường THCS Yên Đức và trên trang thông tin điện tử thcsyenduc@dongtrieu.edu.vn.

Biên bản kết thúc vào lúc 15 giờ 30 phút cùng ngày./.

TRƯỞNG BAN TTND

Trần Thị Huyền

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

Nguyễn Thúy Hiền

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Kim Oanh

KẾ TOÁN

Ngô Thị Thành

TỔ TRƯỞNG KHTN

Vũ Thị Hoài

TỔ TRƯỞNG KHXH

Vũ Thị Bình Ngọc

**NHÂN VIÊN VĂN THƯ
- THỦ QUỸ**

Nguyễn Thị Huệ

CHI UỶ VIÊN - THƯ KÝ HĐ

Phạm Thị Kim Nhung

Đơn vị: TRƯỜNG THCS YÊN ĐỨC
Chương: 622 Loại 070 Khoản 073

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Đức, ngày 10 tháng 7 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THCSYĐ ngày 10 /7/2023)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2023	Thực hiện quý II năm 2023	Thực hiện quý II/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý II nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-			
I	Số thu phí, lệ phí	278,000,000	-	0.00	
1	Học phí	278,000,000	0	0.00	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0			
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3,140,400,000			
I	Nguồn ngân sách trong nước	3,138,200,000	1,562,402,622	49.79	#DIV/0!
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3,136,000,000	1,560,202,622	49.75	#DIV/0!
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>2,513,500,000</u>	<u>1,184,999,985</u>	47.15	#DIV/0!
	Mục 6000: Tiền lương	1,420,000,000	666,047,661	46.90	114.70
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng			100.00	
	Mục 6100: Phụ cấp lương	676,000,000	326,563,503	48.31	109.14
	Mục 6200: Tiền thưởng	10,000,000		0.00	#DIV/0!
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	9,500,000	1,347,500	14.18	192.50
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	395,500,000	185,781,621	46.97	115.40
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác c	2,500,000	5,259,700		344.27
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>606,500,000</u>	<u>307,784,437</u>	50.75	#DIV/0!
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	52,000,000	16,144,337	31.05	33.36
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	53,000,000	61,766,000	116.54	55.82
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên	16,000,000	9,612,900	60.08	59.92
	Mục 6650: Hội nghị	40,000,000	31,548,000	78.87	373.17
	Mục 6700: Công tác phí	30,000,000	5,520,000	18.40	123.77

	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	60,000,000	40,051,200	66.75	68.49
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	162,500,000	39,315,000	24.19	26.66
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	100,000,000		0.00	0.00
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	85,000,000	103,827,000	122.15	168.46
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	8,000,000		0.00	#DIV/0!
3	Các khoản chi khác	16,000,000	67,418,200	421.36	#DIV/0!
	Mục 7750: Chi khác	16,000,000	67,418,200	#REF!	#REF!
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	2,200,000	2,200,000		
	phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.				
	Mục 6100: Phụ cấp lương				
	Mục 6149: Phụ cấp khác				
	Mục 6157: Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học				
	Mục 7750: Các khoản phí, lện phí	2,200,000	2,200,000		

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Kim Oanh